



ISSN 1859 - 3895

TẠP CHÍ Y HỌC LÂM SÀNG BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

JOURNAL OF CLINICAL MEDICINE - HUE CENTRAL HOSPITAL



Số 90 - 2023

Diễn đàn của người thầy thuốc

BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

TẠP CHÍ Y HỌC LÂM SÀNG BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

1. Tổng biên tập

TS.BS. Nguyễn Thanh Xuân

2. Phó Tổng biên tập

PGS.TS. Phạm Nguyên Tường

PGS.TS. Trần Thừa Nguyên

TS.BS. Hồ Mẫn Trường Phú

3. Ban Biên tập

GS.TS. Phạm Như Hiệp

GS. Abe Fingerhut

GS. Peter Scougall

GS. Kenneth D. Montgomery

GS. Cabanela Miguel

GS. Alain Gary Bobo

Ms. Kazuyo Watanabe

GS.TS. Bùi Đức Phú

GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

GS.TS. Nguyễn Văn Ba

GS.TS. Lê Trung Hải

GS.TS. Phạm Văn Linh

GS.TS. Trần Hữu Dàng

PGS.TS. Phạm Như Hải

PGS.TS. Trần Kiêm Hào

Đại tá PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn

PGS.TS. Huỳnh Quang Huy

PGS.TS. Lê Minh Khôi

TS.BS. Mai Đình Điều

PGS.TS. Nguyễn Duy Thắng

PGS.TS. Nguyễn Văn Hỷ

PGS.TS. Hồ Hữu Thiện

PGS.TS. Nguyễn Tá Đông

TS.BS. Hồ Anh Bình

4. Ban thư ký

Nguyễn Hữu Sơn

Phạm Như Hiền

Hồ Đăng Quân

Phan Hữu Quốc Việt

Nguyễn Văn Quốc Anh

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Nhiều Khánh Quỳnh Như

5. Ban hậu cần

Hồ Khả Chương

Nguyễn Văn Anh

Trần Viết Quang Minh

Trương Nhật Tân

Lê Minh

Trần Hữu Nhật Duy

Trương Đình Thương

Tòa soạn và tri sự

Bệnh viện Trung ương Huế

16 Lê Lợi - Phường Vĩnh Ninh - TP. Huế

ĐT: 0234.3822 325 - Fax: 0234.3823 324

Website: <http://jcmhch.com.vn>

Email: tcyhlsbv.1894@gmail.com

Giấy phép số: 012/TTKHCN-ISSN.

Cấp ngày: 29/3/2011

ISSN 1859 - 3895

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CỦA TẠP CHÍ

GS.TS. Phạm Như Hiệp

GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

PGS.TS. Nguyễn Duy Thắng

GS.TS. Cao Ngọc Thành

GS.TS. Võ Tam

GS.TS. Huỳnh Văn Minh

TS.BS. Mai Đình Điều

TS.BS. Nguyễn Thanh Xuân

PGS.TS. Trần Kiêm Hào

PGS.TS. Nguyễn Văn Hỷ

PGS.TS. Hồ Hữu Thiện

PGS.TS. Nguyễn Tá Đông

PGS.TS. Phạm Anh Vũ

PGS.TS. Phạm Nguyên Tường

PGS.TS. Trần Thừa Nguyên

TS.BS. Nguyễn Hồng Lợi

TS.BS. Phan Hải Thanh

TS.BS. Đồng Sĩ Sảng

TS.BS. Hồ Mẫn Trường Phú

TS.BS. Hồ Anh Bình

TS.BS. Mai Văn Tuấn

TS.BS. Trần Ngọc Khánh

TS.BS. Trần Phạm Chí

TS.BS. Nguyễn Tất Dũng

TS.BS. Đặng Ngọc Hùng

TS.BS. Phạm Ngọc Hùng

TS.BS. Phan Cảnh Duy

TS.BS. Hồ Văn Linh

TS.BS. Ngô Dũng

TS.BS. Đoàn Chí Thắng

TS.BS. Hoàng Trọng Hanh

TS.BS. Lê Quốc Phong

TS.BS. Hoàng Trọng Ái Quốc

TS.BS. Châu Khắc Tú

TS.BS. Phạm Nguyên Cường

TS.BS. Nguyễn Đức Hoàng

TS.BS. Nguyễn Viết Quang Hiền

TS.BS. Phan Duy An

TS.BS. Phạm Quang Tuấn

TS.BS. Nguyễn Trọng Nghĩa

TS.BS. Trương Văn Cẩn

TS.BS. Trần Ngọc Thông

TS.BS. Ngô Minh Trí

TS.BS. Nguyễn Thị Kim Hoa

TS. BS. Nguyễn Nguyễn Thái Bảo

TS.BS. Ngô Thanh Liêm

TS.BS. Lê Viết Nguyên Sa

Chủ tịch HĐ

Phó Chủ tịch HĐ

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

In 500 bản, khổ 20,5 x 29,5cm tại Công ty TNHH MTV in và TM Thiên Hải, 278 Đặng Tất, thành phố Huế. Giấy phép XB số: 267/GP-BTTTT, do Bộ Thông tin truyền thông cấp ngày 04/8/2023. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 năm 2023

MỤC LỤC

1. Thang điểm REAL trong tiên lượng nguy cơ xì miệng nối trong phẫu thuật cắt nối thấp ung thư trực tràng - <i>Hồ Hữu Đức, Trần Ngọc Thạch, Nguyễn Thanh Huy Phát, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Lực Sĩ, Nguyễn Tuấn Kha, Ngụy Công Phương</i>	The REAL score for prediction of anastomotic leak after rectal cancer surgery - <i>Ho Huu Duc, Tran Ngoc Thach, Nguyen Thanh Huy Phat, Nguyen An Ninh, Nguyen Luc Si, Nguyen Tuan Kha, Nguy Cong Phuong</i>	5
2. Kết quả ngắn hạn của khâu lại dây chằng chéo trước tăng cường cố định bên trong - <i>Trần Anh Vũ, Nguyễn Mạnh Khánh, Hồ Văn Duy An, Nguyễn Văn Lưu</i>	Short - term outcomes of primary anterior cruciate ligament repair with Internal Brace augmentation - <i>Tran Anh Vu, Nguyen Manh Khanh, Ho Van Duy An, Nguyen Van Luu</i>	13
3. Đánh giá vai trò của kháng sinh dự phòng và kháng sinh sau mổ trong ngăn ngừa nhiễm trùng sau phẫu thuật nội soi điều trị viêm ruột thừa cấp chưa biến chứng - <i>Phạm Minh Đức, Nguyễn Minh Thảo, Nguyễn Thanh Xuân</i>	The role of prophylactic and postoperative antibiotics in preventing infections after laparoscopy for acute uncomplicated appendicitis - <i>Pham Minh Duc, Nguyen Minh Thao, Nguyen Thanh Xuan</i>	18
4. Khảo sát mức độ tắc nghẽn đường thở và phân tầng nguy cơ bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính ở người ≥ 40 tuổi tại tỉnh Thừa Thiên Huế - <i>Trần Thừa Nguyên, Hoàng Thị Lan Hương, Nguyễn Thị Bạch Oanh, Phan Thị Phương, Trần Thị Thanh Nhân, Trần Quang Nhật, Phạm Trung Hiếu</i>	Survey on the degree of airway obstruction and risk stratification of chronic obstructive pulmonary disease in people ≥ 40 years old in Thua Thien Hue Province - <i>Tran Thua Nguyen, Hoang Thi Lan Huong, Nguyen Thi Bach Oanh, Phan Thi Phuong, Tran Thi Thanh Nhan, Tran Quang Nhat, Pham Trung Hieu</i>	24
5. Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính ≥ 40 tuổi tại tỉnh Thừa Thiên Huế - <i>Hoàng Thị Lan Hương, Trần Thừa Nguyên, Trần Duy Vinh, Phạm Trung Hiếu, Hoàng Vĩnh Trung Hiếu, Trần Quang Nhật, Nguyễn Thị Thu Hương</i>	Survey on clinical, paraclinical characteristics in chronic obstructive pulmonary disease patients ≥ 40 years old in Thua Thien Hue province - <i>Hoang Thi Lan Huong, Tran Thua Nguyen, Tran Duy Vinh, Pham Trung Hieu, Hoang Vinh Trung Hieu, Tran Quang Nhat, Nguyen Thi Thu Huong</i>	29
6. Giá trị tiên lượng của thang điểm mPRIEST trên bệnh nhân COVID-19 nhập viện tại Thành phố Hồ Chí Minh - <i>Đỗ Ngọc Quốc Duy, Trần Ngọc Nguyên, Trần Phúc An, Đặng Huy Hoàng, Trần Niên Kỳ, Phan Hải Nam, Tô Thị Ngân, Ninh Hoàng Phong, Phạm Thị Thảo, Võ Ngọc Trang, Phạm Ngọc Huy, Văn Trinh Ngọc Khánh, Quý Khoa, Nguyễn Thị Xuân Diệu, Nguyễn Tuấn Anh</i>	Prognostic accuracy of mPRIEST for adverse outcomes within 30 days of hospitalized COVID-19 patients in Ho Chi Minh City - <i>Do Ngoc Quoc Duy, Tran Ngoc Nguyen, Tran Phuc An, Dang Huy Hoang, Tran Nien Ky, Phan Hai Nam, To Thi Ngan, Ninh Hoang Phong, Pham Thi Thao, Vo Ngoc Trang, Pham Ngoc Huy, Van Trinh Ngoc Khanh, Quy Khoa, Nguyen Thi Xuan Dieu, Nguyen Tuan Anh</i>	37
7. Khảo sát tỉ lệ xuất huyết não có triệu chứng và một số yếu tố liên quan trên bệnh nhân rất cao tuổi nhồi máu não cấp được điều trị tái tưới máu - <i>Ngô Thị Kim Trinh, Lê Thị Tố Oanh, Nguyễn Huy Thắng</i>	Survey on the rate of symptomatic intracerebral hemorrhage and some related factors in very elderly patients with acute cerebral infarction treated with reperfusion therapy - <i>Ngo Thi Kim Trinh, Le Thi To Oanh, Nguyen Huy Thang</i>	45
8. Đánh giá kết quả điều trị xẹp thân đốt sống do loãng xương bằng bơm xi măng sinh học có bóng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình - <i>Nguyễn Thế Điệp, Vũ Văn Tú</i>	Assess results of treatment of spinal bone subsidence due to osteoporosis by bio - cement pump with the balloon at Thai Binh general Hospital - <i>Nguyen The Diep, Vu Van Tu</i>	54
9. Đặc điểm lâm sàng thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch ở người bệnh ung thư cao tuổi tại khoa	Characteristics of venous thromboembolism among older adults with cancer at geriatrics	

lão - chăm sóc giảm nhẹ Bệnh viện Đại học Y được thành phố Hồ Chí Minh - Nguyễn Ngọc Hoành Mỹ Tiên, Trịnh Thị Bích Hà, Nguyễn Thị Phương Lan	and palliative care department, University Medical Center at Ho Chi Minh City - Nguyen Ngoc Hoanh My Tien, Trinh Thi Bich Ha, Nguyen Thi Phuong Lan	60
10. Mức độ kiểm soát triệu chứng và kiến thức, thái độ, thực hành của người chăm sóc đối với hen trẻ em - Bùi Bình Bảo Sơn, Lê Trọng Hữu, Nguyễn Mạnh Phú, Nguyễn Duy Nam Anh	Asthma control in children and the effect of caregivers' knowledge, attitude, and practice - Bui Binh Bao Son, Le Trong Huu, Nguyen Manh Phu, Nguyen Duy Nam Anh	67
11. Vai trò của CRP và Albumin huyết thanh trong chẩn đoán nhiễm khuẩn sơ sinh sớm - Trần Kiêm Hào, Cao Thị Hằng, Đỗ Thị Yên Nhi	Relationship between serum CRP, Albumin levels and early - onset infection in neonates - Tran Kiem Hao, Cao Thi Hang, Do Thi Yen Nhi	73
12. Phẫu thuật triệt căn điều trị ung thư đường mật rốn gan type III tại Bệnh viện Trung ương Huế - Hồ Văn Linh	Radical Surgery for Traetment of Klatskin Tumor with Type III at Hue central Hospital - Ho Van Linh	79
13. Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng u tế bào mầm nội sọ trẻ em - Nguyễn Thùy Dung, Lê Thị Thùy Dung, Trần Thu Hà, Nghiễm Ngọc Linh, Phạm Thị Hồng, Phùng Tuyết Lan	Clinical and subclinical characteristics of intracranial germ cell tumor in children - Nguyen Thuy Dung, Le Thi Thuy Dung, Tran Thu Ha, Nghiem Ngoc Linh, Pham Thi Hong, Phung Tuyet Lan	84
14. Kết hợp nội soi lồng ngực và nội soi thực quản bóc u cơ dưới niêm mạc thực quản - Hồ Hữu Thiện, Phan Hải Thanh, Phạm Trung Vỹ, Trần Nghiễm Trung, Trần Như Nguyễn Phương, Phạm Như Hiên, Phạm Như Hiệp	Thoracoscopic enucleation of esophageal leiomyoma in combination with esophageal endoscopy - Ho Huu Thien, Phan Hai Thanh, Pham Trung Vy, Tran Nghiem Trung, Tran Nhu Nguyen Phuong, Pham Nhu Hien, Pham Nhu Hiep	90
15. Nghiên cứu độ đàn hồi động mạch chủ bằng siêu âm M-mode ở bệnh nhân tăng huyết áp - Đoàn Chí Thắng, Mai Xuân Anh, Trần Khôi Nguyên	Research the elasticity of aortic by using ultrasound M-mode in hypertensive patients - Doan Chi Thang, Mai Xuan Anh, Tran Khoi Nguyen	96
16. Vai trò của phẫu thuật cắt tuyến ức mở rộng qua nội soi lồng ngực kết hợp đường vào dưới mũi ức - Trần Minh Bảo Luân, Lê Thị Thiên Nga, Nguyễn Đình Phát, Hồ Tất Bằng, Trần Thanh Vỹ	The role of endoscopic thymectomy combined subxiphoid incision - Tran Minh Bao Luan, Le Thi Thien Nga, Nguyen Dinh Phat, Ho Tat Bang, Tran Thanh Vy	103
17. Kết quả ứng dụng phương pháp cắt tách dưới niêm mạc qua nội soi điều trị ung thư sớm và thương tổn tiền ung thư ống tiêu hóa - La Vĩnh Phúc, Phạm Văn Linh	Outcomes of endoscopic submucosal dissection in treatment of early cancer and precancerous lesions of gastrointestinal tract - La Vinh Phuc, Pham Van Linh	110
18. Ứng dụng bảng kiểm M-CHAT trong đánh giá trẻ rối loạn phổ tự kỷ - Nguyễn Thị Diễm Chi, Ngô Nguyễn Mai Linh, Trần Thị Hồng Nhung, Nguyễn Hữu Sơn, Trần Kiêm Hào	The use of modified check - list autism in toddlers in evaluating children with autism spectrum disorder - Nguyen Thi Diem Chi, Ngo Nguyen Mai Linh, Tran Thi Hong Nhung, Nguyen Huu Son, Tran Kiem Hao	115
19. Mối liên quan giữa đặc điểm huyết khối trên chụp cắt lớp vi tính và kết quả can thiệp nội mạch ở bệnh nhân nhồi máu não cấp - Phan Thị Kim Liên, Nguyễn Đức Khang, Trần Quang Hiên, Huỳnh Quang Huy	Associations between thrombus characteristics on computed tomography and endovascular treatment effect in acute ischemic stroke patients - Phan Thi Kim Lien, Nguyen Duc Khang, Tran Quang Hien, Huynh Quang Huy	121
20. Kết quả điều trị rối loạn lipid máu ở bệnh nhân nhồi máu não tại bệnh viện Trung Ương Quân đội 108 - Nguyễn Văn Tuyền, Nguyễn Thị Cúc, Nguyễn Văn Tuấn	Treatment of dyslipidemia in patients with post cerebral infarction at 108 Military Centre Hospital - Nguyen Van Tuyen, Nguyen Thi Cuc, Nguyen Van Tuan	128